

Số: 34/QĐ-UEF

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học  
ngành Quản trị khách sạn

### HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1272/QĐ-TTg ngày 24 tháng 09 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị Trường Phòng Đào tạo – Khảo thí,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành chương trình đào tạo ngành **Quản trị khách sạn, trình độ đại học, áp dụng cho K2016** Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Tp.Hồ Chí Minh.

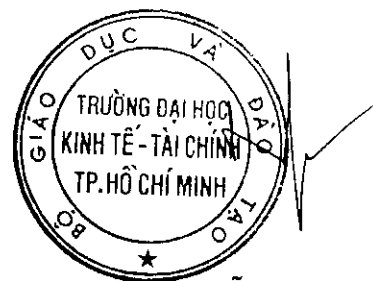
**Điều 2.** Trường Phòng Đào tạo – Khảo thí, Trường các đơn vị chức năng trực thuộc Trường Đại học Kinh tế - Tài chính thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Công bố trên trang thông tin điện tử;
- Như Điều 2 (đề th/h);
- Lưu: P.TC- HC, PĐT-KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Giang

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/QĐ- UEF ngày 17/2016  
của Hiệu trưởng Trường đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM)

Tên chương trình: *Cử nhân ngành Quản trị khách sạn*  
Trình độ đào tạo: *Đại học*  
Ngành đào tạo: *Quản trị khách sạn*  
Mã ngành: **D340107**

### I. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở trong nước cũng như nước ngoài về kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch.

### II. Chuẩn đầu ra

#### 1. Kiến thức

- Đào tạo cử nhân quản trị khách sạn có kiến thức tốt về chuyên môn và kỹ năng thực tiễn cần thiết cho công tác quản lý tại các cơ sở trong nước cũng như nước ngoài về kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống, vui chơi, giải trí, tổ chức sự kiện và các lĩnh vực khác thuộc ngành du lịch. Mục tiêu là sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể hoà nhập tốt vào các vị trí điều hành hay quản lý trong các doanh nghiệp kinh doanh thuộc các lĩnh vực đã kể ở trên.
- Cung cấp cho sinh viên kiến thức về kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong môi trường kinh doanh quốc tế, đặc biệt là đặt trọng tâm vào việc nâng cao trình độ ngoại ngữ chuyên ngành giúp sinh viên giao tiếp tốt với khách nước ngoài ngay sau khi tốt nghiệp.
- Mục tiêu chính của chương trình là đào tạo sinh viên có đủ kiến thức về nghề khách sạn – nhà hàng để có thể hoà nhập tốt vào môi trường làm việc tại các khách sạn, nhà hàng trong nước cũng như nước ngoài.

#### 2. Kỹ năng

- Kỹ năng cứng :
  - Thực hiện và quản trị các quy trình nghiệp vụ cơ bản ở ba bộ phận chính trong khách sạn là nghiệp vụ lễ tân, nghiệp vụ phục vụ phòng khách sạn và nghiệp vụ nhà hàng - bar.
  - Quản trị được các tác nghiệp cơ bản thuộc bộ phận nguồn nhân lực trong khách sạn như quản lý các chế độ lương bổng và phúc lợi, tính toán nhu cầu và tuyển dụng nhân sự, đào tạo huấn luyện nghề nghiệp trong khách sạn, nhà hàng...

- Am hiểu và thực hiện được việc triển khai quy trình lập kế hoạch kinh doanh và nghiệp vụ marketing và bán sản phẩm trong kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
  - Có khả năng sử dụng được các công cụ khai thác dữ liệu (Data mining) trong kinh doanh khách sạn, nhà hàng.
  - Có khả năng giải quyết các tình huống thường gặp trong khách sạn như các tình huống thực tiễn ở bộ phận lễ tân, bộ phận quản lý phòng, bộ phận ẩm thực, marketing và bán sản phẩm, nguồn lực, giao tế công cộng....
  - Quản trị được lĩnh vực hành chính văn phòng như quản lý văn thư, quản lý tổng đài điện thoại và đặt phòng...
  - Giải thích được một số hoạt động hợp đồng quản lý và nhượng quyền trong kinh doanh khách sạn.
  - Đánh giá được chất lượng dịch vụ trong kinh doanh khách sạn.
  - Có khả năng sử dụng ngoại ngữ thành thạo, sử dụng công nghệ thông tin cơ bản .
- Kỹ năng mềm:
- Xác định được tâm lý khách du lịch ở nhiều châu lục, các quốc gia trên thế giới và các vùng trong nước nhằm đưa ra cách thức ứng dụng linh hoạt trong công việc.
  - Giải thích được một số nguyên tắc cơ bản và diễn thuyết được trước công chúng.
  - Trang bị kiến thức về làm việc theo nhóm: Phân tích được ưu và nhược điểm trong kỹ năng phân công và làm việc theo nhóm, sắp xếp được lịch làm việc theo ca trên cơ sở hiểu biết về tâm lý nhân viên và kết hợp với làm việc theo nhóm.
  - Có khả năng tư duy và sáng tạo trong công việc; giải quyết vấn đề độc lập và ra quyết định nhanh chóng.
  - Có khả năng tổ chức công việc và quản lý thời gian để có thể hoàn thành công việc đúng thời hạn.
- Ngoại ngữ: Theo chuẩn đầu ra chung của nhà trường.

### 3. Thái độ

Sinh viên chuyên ngành Quản trị khách sạn cần phải có:

- Tinh thần học tập tự giác cao độ, luôn cập nhật kiến thức và sáng tạo trong học tập thông qua các hoạt động học thuật trong và ngoài trường.
- Tuân thủ quy định của luật pháp, có lối sống và học tập lành mạnh.
- Luôn thể hiện là người có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức nghề nghiệp rõ ràng, có trách nhiệm là công dân tốt đối với xã hội.
- Tích cực tham gia các phong trào trong và ngoài trường nhằm trau dồi thêm kỹ năng sống và học tập cho mình.

### 4. Vị trí công việc có khả năng đảm nhận

- Sau khi tốt nghiệp ngành quản trị khách sạn của trường UEF, sinh viên có thể hoà nhập tốt vào các vị trí quản lý (Giám sát, Trưởng các bộ phận, Quản lý và điều hành...) trong các cơ sở kinh doanh lưu trú và ăn uống quốc tế, các khách sạn, khu vui chơi nghỉ dưỡng, nhà hàng, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí như nhà hát, sân golf, công ty tổ chức sự kiện, công viên giải trí..., văn phòng các cơ quan quản lý nhà nước về du lịch...

Thậm chí, nếu trong thời gian thực tập, sinh viên đạt loại giỏi có thể được giữ lại làm việc trong các tập đoàn khách sạn ở trong nước cũng như nước ngoài.

- Ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, một số sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về quản trị khách sạn, nhà hàng và dịch vụ giải trí tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

### 5. Chuẩn đầu ra tiếng Anh và tin học:

Đề được công nhận tốt nghiệp, sinh viên cần trình các loại chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ B tin học (do trường ĐH Kinh tế Tài chính TP.HCM cấp)
- Chứng chỉ chứng nhận trình độ tiếng Anh tương đương B1 theo khung Châu Âu (do trường ĐH Kinh tế Tài chính TP.HCM cấp) hoặc chứng chỉ quốc tế tương đương IELTS 5.5.

### III. Thời gian đào tạo:

Thời gian đào tạo trung bình là 4 năm.

Thời gian đào tạo tối đa được thực hiện theo quy chế đào tạo.

### IV. Khối lượng kiến thức toàn khóa:

Khối lượng kiến thức toàn khóa là **124 tín chỉ** (chưa bao gồm Tiếng Anh, Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng).

### V. Đối tượng tuyển sinh:

Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### VI. Chương trình đào tạo:

STT	Mã MH	Tên học phần	Số tín chỉ				Mã môn học trước
			Tổng	LT	TH/TT	ĐA/MH	
<b>I.KIẾN THỨC ĐẠI CƯƠNG</b>							
<b>I.1. Khoa học</b>			<b>15</b>				
I.1.01	SOS1101	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	3			
I.1.02	MAT1103	Toán cao cấp	3	3			
I.1.03	PSY1101	Tâm lý học	3	3			
I.1.04	MGT1101	Quản trị học	3	3			
I.1.05	PHI1101	Logic học	3	3			
<b>I.2. Ngoại ngữ</b>			<b>24</b>				
I.2.01	ENG1101	Tiếng Anh 1	3	3			
I.2.02	ENG1102	Tiếng Anh 2	3	3			
I.2.03	ENG1103	Tiếng Anh 3	3	3			
I.2.04	ENG1104	Tiếng Anh 4	3	3			
I.2.05	ENG1105	Tiếng Anh 5	3	3			
I.2.06	ENG1106	Tiếng Anh 6	3	3			
I.2.07	ENG1107	Tiếng Anh 7	3	3			
I.2.08	ENG1108	Tiếng Anh 8	3	3			

<b>I.3. Tin học</b>			<b>3</b>			
I.3.01	ITE1201	Tin học đại cương	3	2	1	
<b>I.4. Luật</b>			<b>3</b>			
I.4.01	LAW1101	Pháp luật đại cương	3	3		
<b>I.5. Chính trị</b>			<b>10</b>			
I.5.01	POL1101	Những nguyên lý cơ bản CN Mac-Lênin 1	2	2		
I.5.02	POL1102	Những nguyên lý cơ bản CN Mac-Lênin 2	3	3		
I.5.03	POL1103	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3	3		
I.5.04	POL1104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		
<b>I.6. Kỹ năng</b>			<b>9</b>			
I.6.01	SKI1101	Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm	3	3		
I.6.02	SKI1102	Kỹ năng tư duy phân biện, giải quyết vấn đề và quản lý thời gian	3	3		
I.6.03	SKI1103	Khởi nghiệp	3	3		
<b>TỔNG KHỐI GDĐC</b>			<b>64</b>			
<b>II.KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH</b>						
<b>II.1. Kiến thức bắt buộc</b>			<b>72</b>			
II.1.01	ECO1101	Kinh tế vi mô	3	3		
II.1.02	ECO1102	Kinh tế vĩ mô	3	3		
II.1.03	MKT1101	Marketing Căn bản	3	3		
II.1.04	ACC1101	Nguyên lý kế toán	3	3		
II.1.05	TOU1101	Tổng quan du lịch	3	3		
II.1.06	TOU1102	Địa lý du lịch	3	3		
II.1.07	MGT1118	Quản trị khách sạn	3	3		
II.1.08	TOU1103	Quản trị chiến lược trong tổ chức du lịch	3	3		
II.1.09	HMM1101	Quản trị lễ tân	3	3		
II.1.10	HMM1315	Kiến tập thực tế	3		3	
II.1.11	HMM1102	Lễ tân – ngoại giao	3	3		
II.1.12	LAW1140	Luật du lịch	3	3		
II.1.13	TOU1104	Kinh tế du lịch	3	3		
II.1.14	HMM1103	<b>Quản trị nhân sự trong du lịch</b>	3	3		
II.1.15	HMM1104	Quản trị marketing du lịch	3	3		
II.1.16	TOU1205	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp du khách	3	2	1	
II.1.17	BUS1105	Văn hóa doanh nghiệp	3	3		
II.1.18	FIN1117	Thanh toán quốc tế	3	3		
II.1.19	HMM1305	An toàn cháy nổ	1		1	
II.1.20	HMM1206	Thực hành phục vụ buồng	2	1	1	
II.1.21	BUS1104	Thương mại điện tử	3	3		
II.1.22	HMM1316	Thực tập tốt nghiệp	6			
		Sinh viên chọn 1 trong 2 hình thức	6		6	
II.1.22.01	HMM1417	Chuyên đề tốt nghiệp				

II.1.22.02	HMM1418	Khóa luận tốt nghiệp					
<b>II.2. Kiến thức tự chọn</b>			<b>12</b>				
<i>Sinh viên chọn một trong các nhóm dưới đây</i>							
<b>II.2.1</b>							
<i>Nhóm 1: Quản trị khách sạn</i>							
II.2.1.01	TOU1106	Quản trị chất lượng dịch vụ du lịch	3	3			
II.2.1.02	TOU1207	Tổ chức sự kiện trong hoạt động kinh doanh du lịch	3	2	1		
II.2.1.03	HMM1107	Quản trị buồng	3	3			
II.2.1.04	HMM1208	Quản trị tiền sảnh	3	2	1		
<b>II.2.2</b>							
<i>Nhóm 2: Quản trị nhà hàng - bar</i>							
II.2.2.01	HMM1209	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	3	2	1		
II.2.2.02	HMM1210	Quản trị ẩm thực	3	2	1		
II.2.2.03	HMM1211	Quản trị bán hàng	3	2	1		
II.2.2.04	HMM1312	Thực hành pha chế Cocktail	1		1		
II.2.2.05	HMM1313	Thực hành showmanship	1		1		
II.2.2.06	HMM1314	Thực hành nghiệp vụ nhà hàng	1		1		
<b>II.2.3</b>							
<i>Nhóm 3: Quản trị lữ hành</i>							
II.2.3.01	TOU1308	Hoạt náo du lịch	1		1		
II.2.3.02	TOU1209	Nghiệp vụ hướng dẫn	3	2	1		
II.2.3.03	TOU1210	Y tế du lịch	2	1	1		
II.2.3.04	TOU1111	Du lịch Mice	3	3			
II.2.3.05	TOU1207	Tổ chức sự kiện trong hoạt động kinh doanh du lịch	3	2	1		
<b>TỔNG KHỐI GDCN</b>			<b>84</b>				
<b>III. KIẾN THỨC KHÔNG TÍCH LŨY</b>			<b>13</b>				
III.01	GYM	Giáo dục thể chất	5		5		
III.02	MIL	Giáo dục quốc phòng	8	5	3		



TS. Nguyễn Thanh Giang

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - KHÓA 2016

Không tham gia  
tính điểm trung  
binh

Đại cương

Ngành

Chuyên ngành  
(Tự chọn)

	HK1	HK2	HK3	HK4	HK5	HK6	HK7	HK8	
Đợt A			(E) Quản trị học <b>MGT1101</b> (3tc)	Tâm lý học <b>PSY1101</b> (3tc)	(E) Quản trị marketing du lịch <b>HMM1104</b> (3tc)	Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và làm việc nhóm <b>SKI1101</b> (3tc)	Kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và quản lý thời gian <b>SKI1103</b> (3tc)	Khởi nghiệp <b>SKI1103</b> (3tc)	
		Tin học đại cương <b>ITE1201</b> (3)	Cơ sở văn hóa Việt Nam <b>SOS1101</b> (3tc)	Nguyên lý kế toán <b>ACC1111</b> (3tc)	Kinh tế du lịch <b>TOU1104</b> (3tc)	Lễ tân - ngoại giao <b>HMM1102</b> (3tc)	Luật du lịch <b>LAW1140</b> (3tc)	Quản trị chất lượng dịch vụ DL <b>TOU1106</b> (3tc)	Dịch vụ chăm sóc khách hàng <b>HMM1209</b> (3tc)
	Tiếng Anh 1 <b>ENG1101</b> (3tc)	Tiếng Anh 5 <b>ENG1105</b> (3tc)	Pháp luật đại cương <b>LAW1101</b> (3tc)	(E) Kinh tế vĩ mô <b>ECO1102</b> (3tc)	Thanh toán quốc tế <b>FIN1117</b> (3tc)	(E) Quản trị lễ tân <b>HMM1101</b> (3tc)	Hoạt náo du lịch <b>TOU1308</b> (1tc)	(E) Tổ chức sự kiện trong hoạt động KDDL <b>TOU1207</b> (3tc)	<i>Quản trị nhà hàng - bar</i>
	Tiếng Anh 2 <b>ENG1102</b> (3tc)	Tiếng Anh 6 <b>ENG1106</b> (3tc)	Giáo dục thể chất1 <b>GYM1301</b> (1tc)	Giáo dục thể chất3 <b>GYM1303</b> (1tc)	Giáo dục thể chất5 <b>GYM1305</b> (1tc)	Thực hành quản trị buồng <b>HMM1206</b> (2tc)	(E) Nghiệp vụ hướng dẫn <b>TOU1209</b> (3tc)	Quản trị bán hàng <b>HMM1211</b> (3tc)	Du lịch Mice <b>TOU1111</b> (3tc)
Đợt B	Tiếng Anh 3 <b>ENG1103</b> (3tc)	Tiếng Anh 7 <b>ENG1107</b> (3tc)	Giáo dục thể chất2 <b>GYM1302</b> (1)	Giáo dục thể chất4 <b>GYM1304</b> (1tc)	An ninh, an toàn trong khách sạn <b>HMM1305</b> (1tc)	Kiến tập thực tế <b>HMM1315</b> (2tc)	Y tế du lịch <b>TOU1210</b> (2tc)	(E) Thực hành pha chế cocktail <b>HMM1312</b> (1tc)	<i>Quản trị lễ hành</i>
	Tiếng Anh 4 <b>ENG1104</b> (3tc)	Tiếng Anh 8 <b>ENG1108</b> (3tc)	Kinh tế vi mô <b>ECO1101</b> (3tc)	Toán cao cấp <b>MAT1103</b> (3tc)	(E) Quản trị nhân sự trong du lịch <b>HMM1103</b> (2tc)	Quản trị chiến lược trong tổ chức du lịch <b>TOU1103</b> (3tc)	(E) Tổ chức sự kiện trong hoạt động KDDL <b>TOU1207</b> (3tc)	(E) Quản trị tiền sánh <b>HMM1208</b> (3tc)	<i>Quản trị khách sạn</i>
	Tổng quan du lịch <b>TOU1101</b> (3tc)	Địa lý du lịch <b>TOU1102</b> (3tc)	Văn hóa doanh nghiệp <b>BUS1105</b> (3tc)	Logic học <b>PHI1101</b> (3tc)	(E) Thương mại điện tử <b>BUS1104</b> (3tc)	Những nguyên lý CN Mác Lê nin 1 <b>POL1101</b> (2tc)	Thực hànhshowmanship <b>HMM1313</b> (1tc)	Tư tưởng HCM <b>POL1104</b> (2tc)	<i>Quản trị lễ hành</i>
		Giáo dục quốc phòng <b>MIL1203</b> (8tc)	(E) Marketing căn bản <b>MKT1101</b> (3tc)	(E) Quản trị khách sạn <b>MGT1108</b> (3tc)	(E) Tâm lý kỹ năng giao tiếp du khách <b>TOU1205</b> (3tc)	Những nguyên lý CN Mác Lênin 2 <b>POL1102</b> (3tc)	(E) Thực hành Nghiệp vụ nhà hàng <b>HMM1314</b> (1tc)	Đường lối cách mạng Đảng CSVN <b>POL1103</b> (3tc)	<i>Quản trị nhà hàng - bar</i>
							Chọn 1 trong 3 nhóm	Thực tập tốt nghiệp <b>HMM1316</b> (6tc)	<i>Quản trị khách sạn</i>
								Chuyên đề / Khóa luận tốt nghiệp <b>HMM1417/18</b> (6tc)	

**Ký hiệu sử dụng**

Tên môn học Mã môn (số tín chỉ)	Thông tin về môn học
(E)	Môn học giảng bằng tiếng Anh Môn học trước